

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

===== o0o =====

Bản án số: 117/2019/ HSST

Ngày: 10/7/2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
§éc lĕp - Tù do - H'nh phóc**

===== * =====**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Sa Thị Phụng**

Hội thẩm nhân dân: **Bà Chu Thị Tuyết**

Ông Đỗ Quang Linh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Vũ Thanh Tùng** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Xuân Khoa - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 57/2019/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **KIỀU ANH S** **S năm:** 1988

HKTT và trú tại: Cổ Chế, xã P, huyện P, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Kiều Văn L; con bà: Nguyễn Thị C. Tiền án, tiền sự: Bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự: Ngày 01/9/2011, Công an huyện Phú Xuyên lập hồ sơ đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc. Ngày 15/8/2017 Tòa án nhân dân TP. Hà Nội xử 15 tháng tù giam về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ ngày: 13/3/2019. Tạm giam: 21/3/2019. Danh chỉ bản số 132 lập ngày 15/3/2019 tại CA Thanh Xuân. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tp Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Kiều Anh S bị Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22giờ 00’ ngày 12/3/2019, tổ công tác công an

phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội cùng đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Thanh Xuân tiến hành kiểm tra hành chính đối với khách sạn Gia Phú tại số 128 đường Khương Đình, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Quá trình kiểm tra phát hiện tại phòng 401 có Nguyễn Văn H (S năm: 1992; HKTT: Thượng Yên, xã P, huyện P, thành phố Hà Nội), Kiều Quang V (S năm: 1990; HKTT: Cổ Chế, xã P, huyện P, thành phố Hà Nội) và Nguyễn Thị N(S năm: 1996; HKTT: Cam Cọn, huyện B, tỉnh Lào Cai); tại phòng 402 có Phạm Thành P (S năm: 1989; HKTT: Đông Thành, huyện B, tỉnh Hà Giang), Chu Trí Đ (S năm: 1992; HKTT: Vật Lại, huyện B, thành phố Hà Nội), Ngô Văn H(S năm:1991; HKTT: Tứ Hiệp, huyện T, thành phố Hà Nội) và Lê Thị Ng (S năm: 2001; HKTT: Tân Lập, huyện L, tỉnh Bắc Giang); tại phòng 403 có Kiều Anh S và Phan Thị Thu H (S năm: 1995; HKTT: Sông Thao, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Khi kiểm tra phòng 401, tổ công tác đã phát hiện trên giường có 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có dính chất bột màu trắng (tổ công tác đã thu giữ số chất bột này vào 01 túi lynon nhỏ) cùng 01 chiếc thẻ nhựa (thẻ mở cửa phòng), 01 chiếc tẩu hút được cuốn bằng tờ tiền 100.000đồng, 01 túi lynon nhỏ chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilon nhỏ chứa 01 viên nén hình tròn màu cam. Kiều Anh S khai đó là ma túy S mang đến để mọi người cùng sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm Ph số tang vật trên và đưa các đối tượng về trụ sở Công an phường Hạ Đình để làm rõ.

Ngày 13/3/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Thanh Xuân đã tiến hành trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Kiều Anh S, tại bản kết luận giám định số 1681/KLGĐ-PC09, ngày 22/3/2019 cho kết quả như sau:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon (do tổ công tác thu trên đĩa sứ), có khối lượng 0,288 gam là ma túy loại Ketamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon, có khối lượng 1,946 gam là ma túy loại Ketamine.

- 01 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilon, khối lượng 0,328 gam là ma túy loại MDMA.

- 01 tẩu hút được cuốn bằng tờ tiền 100.000 VNĐ, 01 đĩa sứ màu trắng và 01 thẻ nhựa màu xám đều có dính ma túy loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Kiều Anh S khai nhận: Vào tối ngày 12/3/2019, S đang ở nhà tại huyện Phú Xuyên thì nhận được điện thoại của Ph gọi đến, trong khi nói chuyện S có rủ Ph cùng đi sử dụng ma túy, Ph đồng ý và bảo S đến quán hát

karaoke Titanic trên đường Giáp Nhất gặp Ph để cùng đi. S đã mang theo một số ma túy có sẵn gồm 3 viên ma túy loại “kẹo” và một túi nilon nhỏ ketamin rồi thuê taxi đến chỗ Ph. Trên đường đi, S nhờ người lái xe taxi mua hộ 1 viên ma túy loại kẹo và 1 túi ma túy loại ketamin với giá 3.000.000đ, S không biết người lái xe mua ma túy ở đâu, của ai. Sau khi mua được ma túy, S cho tất cả số ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Mallboro màu trắng rồi lên phòng hát gặp Ph. Ph đã rủ Lê Thị Ng là bạn Ph làm nhân viên phục vụ tại quán hát cùng đi, Ng gọi điện rủ bạn là Phan Thị Thu H đến quán cùng đi sử dụng ma túy với Ph. Sau đó, S, Ph, Ng và Hà cùng đi taxi đến khách sạn Gia Phú ở số 128 đường Khương Đình thuê phòng. Ph đã thuê 3 phòng 401, 402, 403 rồi tất cả lên phòng 401 để cùng sử dụng ma túy. Ph mượn của khách sạn 1 đĩa sứ màu trắng để trộn ma túy. Tại Phòng 401, S đã bỏ số ma túy mang theo để trên giường để mọi người cùng sử dụng. S đã dùng chiếc thẻ mở cửa bằng nhựa của khách sạn để “xào” ma túy ketamin trên đĩa sứ, rồi dùng tờ tiền 100.000đ cuộn lại thành tẩu để mọi người sử dụng ma túy. Ph, S, Ng, Hà mỗi người sử dụng ½ viên ma túy kẹo (MDMA) và dùng tẩu hút ketamine, sau đó tắt đèn, bật nhạc ngồi chơi trong phòng. Trong lúc ngồi chơi, Ph điện thoại gọi Chu Trí Đ là nhân viên quán Titanic đến, Đô đã rủ thêm Ngô Văn H và Nguyễn Thị Nùng đi đến chỗ Ph. Khi đến nơi (phòng 401), thấy sẵn ma túy kẹo trên giường, Đô và Hùng đã sử dụng mỗi người ½ viên, Ngọc không sử dụng ma túy. Một lúc sau, có Kiều Quang V và Nguyễn Văn H đến gặp S để nhờ S vay tiền mua xe máy, Vinh và Nguyễn Văn H không sử dụng ma túy. Tất cả ngồi chơi tại phòng 401 một lúc thì Ph, Đô, Ngô Văn H và Ng đi sang phòng 402; S và Hà đi sang phòng 403 ngồi chơi. Đến khoảng 22 giờ 00 thì cơ quan công an đến kiểm tra, bắt giữ và thu giữ tang vật như trên đã nêu. S khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của S mang đến cho mọi người sử dụng chung, không có ai phải góp tiền mua ma túy với S.

Đối với người lái xe taxi đã mua ma túy hộ S, do S không quen biết, không nhớ BKS xe và số xe taxi của hãng nào, nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với những đối tượng còn lại gồm: Phạm Thành P, Chu Trí Đ, Ngô Văn H, Nguyễn Thị Ng, Phan Thị Thu H, Kiều Quang V, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N. Quá trình điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ liên quan đến việc đồng phạm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng Kiều Anh S. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với những người này.

Đối với Phạm Thành P, Chu Trí Đ, Ngô Văn H, Nguyễn Thị Ng và Phan Thị Thu H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng Kiều Anh S ngay trước khi bị Cơ quan công an kiểm tra bắt giữ, các đối tượng khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và kết quả xét nghiệm ma túy đều là dương tính. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại Nghị định 167/2013/ND-CP của Chính Phủ.

Đối với Kiều Quang V, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Nkhông có hành vi sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không áp dụng hình thức xử lý gì.

Đối với khách sạn Gia Phú, khi phát hiện các đối tượng tụ tập đông người đến thuê phòng nghỉ hoạt động phạm pháp đã thông tin cho cơ quan công an để tiến hành kiểm tra, bắt giữ các đối tượng, tích cực phối hợp với cơ quan công an quá trình bắt giữ, thu giữ tang vật phục vụ công tác điều tra. Quá trình điều tra xác định khách sạn không có sai phạm gì, không liên quan đến hành vi của các đối tượng nên Cơ quan điều tra không áp dụng hình thức xử lý gì.

Cáo trạng số: 86 /CT-VKSTX ngày 29/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân đã truy tố Kiều Anh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Kiều Anh S đã khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo Kiều Anh S từ 20 đến 26 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự buộc bị cáo chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới để thi hành chung hình phạt của 02 bản án.

Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 2,234gam Ketamin và 0,328 gam ma túy loại MDMA; 01 đĩa sứ có dính ma túy Ketamine; 01 vỏ bao thuốc là Marlboro màu trắng; 01 thẻ nhựa. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) loa

nhãn hiệu JBL hình trụ màu xanh in chữ CHARGE3; 01 đèn chiếu bằng nhựa trắng để đèn có chữ RHD-10; 100.000đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa bP c, o khai nhận nội dung bP c, o trình bày vụ P t di Ồn Vi Ồn ki Ồm s, t P c ồng bề lụ P ồng. Qua xét hỏi vụ tranh luận bị cáo Kiều Anh S khai nhận: Vào 22 giờ 00 ngày 12/3/2019 tại khách sạn Gia Phú số 128 đường Khương Đình, Thanh Xuân, Hà Nội bị cáo đang có hành vi tàng trữ trái 2,234gam ma túy loại Ketamine và 0,328 gam ma túy loại MDMA mục đích để sử dụng cho bản thân và bạn bè thì bị cơ quan công an bắt giữ cùng tang vật.

Hội ồng xét xử xét thấy: Lỗi khai nhận của bP c, o tại phiên tòa phải chấp thuận với lỗi khai của bP c, o tại cơ quan P iều tra, lỗi khai của nhận chứng cứ c, c chứng c, tại li Ồu cả trong hồ sơ vụ, P ược chứng minh bởi biên bản bP c, o bP t người phạm tội qu ồ tang vụ tang vật thu giữ P ược của vụ, P ược gọi P i gi, m P ỉnh P c P ể cP sẽ P ố k ồ l Ồn bP c, o Kiều Anh S phạm tội “ Tàng trữ trữ, i P ếp ch ể ma túy” Tội danh vụ h ồnh P ố P ược qui P ỉnh tại điểm i khoản 1 P iều 249 B ể l ể h ồnh sù.

Hành vi phạm tội của bP c, o lụ nguy hi ồm cho x ể, ch ểng nh ểng g ểy m ểt tr ểt tù tại P ả ph ểng m ể c ồ x ồ phạm tội P ểc quy ồn qu ồ lý bi ồt d ểc của Nh ể nước. Ma túy lụ m ểt hi ồm ho ể m ể c ồ nh ồn lo ể P ểng ra s ểc lo ể trở kh ểi P ểi s ểng x ể, n ể l ểnh h ểng t ể s ểc kho ể vụ kinh t ể gia P ểnh, l ểnh hu ể ho ể nh ồn c, ch con người vụ c ồ lụ nguy ể nh ồn d ể P ểnh nhi ồu tội phạm h ồnh sù kh ể.

BP c, o lụ người P c trưởng t ểnh, cả nhận th ểc vụ kh ể n ểng l ểnh ch ểnh vụ của m ểnh, b ểc ph ểi nhận th ểc P ược t, c h ể của ma túy P ố xa l ểnh nhưng do sử dụng ma túy m ể bP c, o P ể phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án chưa được xóa lại phạm tội, do vậy lần phạm tội này cần xác định là tái phạm. Hội ồng xét xử xét thấy vi ồc P ể bP c, o ra xét xử lụ c ồ thi ồt vụ ph ểi P ể đồng P ểi với bị cáo một h ồnh P ố t ể tương x ểng với hành vi phạm tội của bP c, o. Lần phạm tội này bị cáo thực hiện trong thời hạn thời gian thử thách của bản án do Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 30 tháng. Do vậy cần phải buộc bị cáo chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới để thi hành là phù hợp qui định của pháp luật và

còn phải chờ ly búp ra khỏi túi để xem hết thời gian mới nên tiếp đồng giờ, đồng búp, rằng thời gian để phải ngừng chung, rằng bộ tính nghiêm minh của pháp luật để với lợi ích phẩm vật ma túy.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hối rằng xét xử cả xem xét tại cơ quan Điều tra vụ tại phiên tòa búp cả thời để khai báo thành khẩn, thông tin sự việc nên hỏi các gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho búp.

Đối với người lái xe taxi đã mua ma túy hộ S, do S không quen biết, không nhớ BKS xe và số xe taxi của hãng nào, nên cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với những đối tượng còn lại gồm: Phạm Thành P, Chu Trí Đ, Ngô Văn H, Nguyễn Thị Ng, Phan Thị Thu H, Kiều Quang V, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N quá trình điều tra không thu thập được tài liệu chứng cứ liên quan đến việc đồng phạm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng Kiều Anh S. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với những người này.

Đối với Phạm Thành P, Chu Trí Đ, Ngô Văn H, Nguyễn Thị Ng và Phan Thị Thu H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng Kiều Anh S ngay trước khi bị Cơ quan công an kiểm tra bắt giữ, các đối tượng khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và kết quả xét nghiệm ma túy đều là dương tính. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người này về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại Nghị định 167/2013/ND-CP của Chính Phủ, nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với Kiều Quang V, Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N không có hành vi sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không áp dụng hình thức xử lý gì.

Đối với khách sạn Gia Phú, khi phát hiện các đối tượng tụ tập đông người đến thuê phòng nghi hoạt động phạm pháp đã thông tin cho cơ quan công an để tiến hành kiểm tra, bắt giữ các đối tượng, tích cực phối hợp với cơ quan công an quá trình bắt giữ, thu giữ tang vật phục vụ công tác điều tra. Quá trình điều tra xác định khách sạn không có sai phạm gì, không liên quan đến hành vi của các đối tượng, Cơ quan điều tra không áp dụng hình thức xử lý gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý tang vật:

- Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đĩa sứ có dính ma túy Ketamine; 01 vỏ bao thuốc là Marlboro màu trắng; 01 thẻ nhựa là phương tiện bị cáo dùng để sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) loa nhãn hiệu JBL hình trụ màu xanh in chữ CHARGE3; 01 đèn chiếu bằng nhựa trắng để đèn có chữ RHD-10; 100.000đồng thu giữ của bị cáo cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

Do bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ **Tuyên bố** bị cáo **Kiều Anh S** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”

2/ **Áp dụng** điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Áp dụng Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Xử phạt: Bị cáo **Kiều Anh S 20 (hai mươi) tháng tù**. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt **15 (mười lăm) tháng tù** của bản án Hình sự phúc thẩm số 579/2017/HSPT ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **35 (ba mươi lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2019.

3/ Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Ph bì niêm Ph dán kín có dấu niêm Ph của Công an phường Hạ Đình, chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ Nguyễn Thanh Tuấn, đối tượng Kiều Anh S, những người chứng kiến Nguyễn Thị Ngọc, Nguyễn Văn Tùng, Kiều Quang V và Nguyễn Văn Tuyền, bên trong có 0,328 gam MDMA và 2,234gam Ketamine (đã lấy mẫu giám định).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) vỏ bao thuốc lá Marboro màu trắng; 01 (một) đĩa sủi có dính ma túy Ketamine (đã giám định) được niêm Ph dán kín có chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ Nguyễn Thanh Huân, đối tượng Kiều Anh S, những người chứng kiến Nguyễn Thị Ngọc, Nguyễn Văn Tùng, Kiều Quang V và Nguyễn Văn Tuyển.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Ph bì niêm Ph dán kín có dấu niêm Ph của Công an phường Hạ Đình, chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường, cán bộ Nguyễn Thanh Tuấn, đối tượng Kiều Anh S, bên trong có 01 thẻ nhựa hình chữ nhật có dính Ketamine (đã giám định)

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) loa nhãn hiệu JBL hình trụ màu xanh có in chữ CHARGE3 đã cũ; 01 (một) đèn chiếu bằng nhựa trắng để đen có chữ RHD - 10.

Toàn bộ vật chứng trên được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/6/2019.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Vật chứng hiện đang được thu giữ trong tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân số 3949.0.1049183, tại kho bạc Nhà nước (NH) Thanh Xuân – Hà Nội. Theo Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử lập ngày 27/6/2019.

4/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm tuyên có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Thi hành án quận Thanh Xuân.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

SA THỊ PHƯỢNG

